

BÁO CÁO

sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị

Phần thứ nhất**KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NHÂN DÂN VÀ CÔNG TÁC DÂN VẬN****I- Tình hình chung**

Những năm qua, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn, góp phần từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đã kịp thời chỉ đạo, xử lý, giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc, phát sinh trong xã hội và nhân dân. Hệ thống chính trị ở các cấp được quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo hướng sát dân, sát cơ sở. Đại bộ phận nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của Nhà nước; tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội, không ngừng củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn tỉnh.

II- Một số vấn đề nổi lên

Vấn đề thị trường, giá cả hàng hóa không ổn định; đầu ra các sản phẩm nông sản, hải sản gặp nhiều khó khăn; tình trạng buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng còn nhiều, đặc biệt là tình trạng sản xuất, buôn bán các loại hàng hóa mất an toàn vệ sinh thực phẩm; vấn đề biến đổi khí hậu, thời tiết bất thường, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; tình trạng vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng, khai thác tài nguyên, khoáng sản, trật tự an toàn xã hội, khiếu kiện đông người, vượt cấp, tội phạm xã hội... đã gây lo lắng và ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, đời sống của nhân dân.

Nhân dân mong muốn: Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành có các giải pháp, biện pháp mạnh mẽ để ổn định thị trường, nhất là giá cả và đầu ra của các loại nông sản để nhân dân yên tâm đầu tư sản xuất, ổn định cuộc sống. Đồng thời, tăng cường giải quyết những bất cập trong công tác quy hoạch, giải tỏa, đền bù, tái định cư; ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

III- Một số kết quả chủ yếu của công tác dân vận trong nhiệm kỳ qua

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 05-NQ/TU, ngày 05/9/2011 về công tác dân vận; trên cơ sở đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh đã kịp thời xây dựng các chương trình, kế hoạch và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận đạt nhiều kết quả tích cực; qua đó, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Nổi rõ là:

- Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận... của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư về công tác dân vận⁽¹⁾; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ của tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội; chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với các phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”, “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”... Hiện đang tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*” và “*Quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện khá tốt Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 29/12/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị*”; Quyết định số 2898-QĐ/TU, ngày 16/7/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận*”; triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Ban hành một số chủ trương, chính sách phù hợp lòng dân đã tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, quốc - phòng an ninh⁽²⁾.

⁽¹⁾ Gồm Chương trình hành động số 20-NQ/TW, ngày 07/8/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn... để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận trên địa bàn tỉnh (tổng kết Nghị quyết số 8B, triển khai Quyết định số 290, Nghị quyết số 24 về công tác dân tộc, Nghị quyết số 25 về công tác tôn giáo...).

⁽²⁾ Như: Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2011-2015; Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao trách nhiệm và chấn chỉnh tác phong,

- Công tác dân vận các cơ quan Nhà nước được quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2167/UBND-SNV, ngày 13/5/2010 và Công văn số 4421-UBND-SNV, ngày 21/9/2010 để chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền; ban hành Kế hoạch⁽³⁾ triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20-NQ/TU của Tỉnh ủy. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách, theo dõi công tác dân vận; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ và phục vụ nhân dân. Kịp thời cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch, dự án nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp và nhân dân phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức đối thoại, lấy ý kiến góp ý của doanh nghiệp và nhân dân về các chủ trương, chính sách; quan tâm giải quyết những vướng mắc, bức xúc, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, tổ chức. Triển khai thực hiện quy định về tiếp thu ý kiến góp ý đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI). Chỉ đạo, phối hợp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân đạt kết quả tốt; kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý những cá nhân có hành vi tiêu cực, gây phiền hà cho nhân dân.

- Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai và tổ chức thực hiện khá tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (QCDC); đổi mới phong cách lãnh đạo, điều hành theo hướng sát dân, sát cơ sở, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và nhân dân trên các mặt của đời sống xã hội; tăng cường các hoạt động đối thoại; kịp thời rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định phù hợp với đặc điểm và hoạt động của ngành, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện QCDC⁽⁴⁾.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, ngày càng hướng về cơ sở, sát dân, sát địa bàn theo Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X); triển khai, thực hiện đạt kết quả các nghị quyết, chỉ thị, đề án về công tác dân vận. Qua đó, chất lượng, hiệu quả hoạt động từng bước được nâng lên, thể hiện tốt

giờ giấc làm việc, ý thức chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sinh hoạt, công tác; Chỉ thị số 34-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đẩy mạnh phong trào thi đua trên các địa bàn khu phố, thôn (bản); Chỉ thị số 39-CT/TU về lãnh đạo phát động sâu rộng phong trào thi đua làm thủy lợi nhỏ; Chỉ thị số 40-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí...

⁽³⁾ Ban hành kèm theo Quyết định số 2765/QĐ-UBND, ngày 05/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽⁴⁾ Trong 5 năm (2010 - 2014), Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện QCDC đã tiến hành kiểm tra 135 cơ quan, đơn vị; Ban Chỉ đạo các địa phương, đơn vị đã tiến hành kiểm tra 942 cơ quan, đơn vị.

hơn vai trò đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; nắm bắt, phản ánh và tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền giải quyết kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc của nhân dân. Chăm lo xây dựng tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; giáo dục, bồi dưỡng quần chúng ưu tú giới thiệu cho cấp ủy đảng xem xét, kết nạp vào Đảng. Phối hợp tổ chức các lớp chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật; vận động giúp đỡ đoàn viên, hội viên nghèo, khó khăn⁽⁵⁾; xây dựng, nhân rộng nhiều mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trong cộng đồng, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội và sự phát triển trên các mặt của tỉnh⁽⁶⁾.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác dân tộc, công tác tôn giáo theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp hiến chương, điều lệ của các tổ chức tôn giáo; đảm bảo tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân. Qua đó, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng cuộc sống "tốt đời, đẹp đạo"; chỉ đạo các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, lực lượng vũ trang tỉnh đỡ đầu, giao lưu, kết nghĩa với các xã thuần đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hệ thống cơ quan dân vận các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Qua đó đã tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quyết định về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ngày càng đồng bộ và đạt hiệu quả hơn.

⁽⁵⁾ Từ năm 2010 đến 2014, Mặt trận, các đoàn thể đã phát triển mới 300 tổ chức cơ sở (có 171 cơ sở trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước) và 49.135 đoàn viên, hội viên, nâng tổng số toàn tỉnh lên 513.929 đoàn viên, hội viên (80,5% ở địa bàn dân cư, 9,1% trong đơn vị HCSN, 2,9% trong doanh nghiệp, 0,9% trong lực lượng vũ trang, 6,6% trong trường học; 8,1% là người dân tộc thiểu số, 21,1% là người có đạo)/2.553 tổ chức cơ sở; tỉ lệ tập hợp quần chúng đạt 61,69%; tỉ lệ tổ chức cơ sở đạt vững mạnh 80,65%; giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho các cấp ủy xem xét kết nạp 7.277 đảng viên mới. Phối hợp tổ chức hơn 3.500 lớp tập huấn về ứng dụng khoa học kỹ thuật cho hơn 150.000 lượt đoàn viên, hội viên tham gia; vận động đóng góp, xây tặng 563 căn nhà cho đoàn viên, hội viên khó khăn.

⁽⁶⁾ Tiêu biểu là các mô hình: "Làng, xã xanh, sạch, đẹp"; "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", "Phụ nữ phòng, chống mua bán người"; "Tổ Phụ nữ nòng cốt"; "Phụ nữ với pháp luật"; "Khu dân cư bảo vệ môi trường", "Khu dân cư phòng, chống tội phạm, ma túy"; "Cựu chiến binh gương mẫu, làm kinh tế giỏi"; "Cựu chiến binh tham gia giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi tái hòa nhập cộng đồng"; "Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi"; "Mái ấm công đoàn", "Tổ đoàn kết khai thác hải sản trên biển", "Nghịệp đoàn khai thác hải sản nghề cá"; "Tuyến đường thanh niên tự quản", "Đội xe thô tự quản"; "Công chức trẻ hện, chính quyền xin lỗi dân", "Thực hiện cải cách thủ tục hành chính thuế", "Một cửa lưu động"...

Phần thứ hai

KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 290-QĐ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA X)

I- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng đã ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận⁽⁷⁾; Quy chế phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; đồng thời, chỉ đạo tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ. Theo đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc đã chỉ đạo, tổ chức quán triệt Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 2898-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng nhiều hình thức phù hợp⁽⁸⁾ và ban hành quy chế để triển khai thực hiện trong hệ thống ngành, địa phương mình⁽⁹⁾.

Để cụ thể hóa và triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính quyền và các cơ quan Nhà nước, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 08/BCS, ngày 01/5/2011 về việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận chính quyền; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 2167/UBND-SNV, ngày 13/5/2011 chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phân công đồng chí lãnh đạo phụ trách và công chức theo dõi công tác dân vận; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng công tác dân vận cho đội ngũ công chức chủ chốt của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân; rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, ban hành Kế hoạch số 4898/KH-UBND, ngày 02/12/2013 về

⁽⁷⁾ Ban hành kèm theo Quyết định số 2898-QĐ/TU, ngày 16/7/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁽⁸⁾ Như: mở hội nghị quán triệt riêng hoặc tổ chức lồng ghép tại các hội nghị; tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ công chức tại các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ định kỳ; đăng tải nội dung Quy chế trên website, mạng nội bộ cơ quan, đơn vị, trên các phương tiện thông tin đại chúng...

⁽⁹⁾ Có: 10/10 huyện, thị, thành ủy, 04 đảng ủy trực thuộc và 127/127 cấp ủy xã, phường, thị trấn đã ban hành Quy chế công tác dân vận của ngành, địa phương. Riêng Thường trực HĐND tỉnh ban hành văn bản số 578/HĐND-DN, ngày 30/8/2010 quy định cụ thể các nội dung công tác dân vận của Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân khi thực hiện nhiệm vụ người đại biểu dân cử; Đảng ủy Quân sự tỉnh ban hành Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 472-QĐ/ĐU, ngày 06/9/2011 của Đảng ủy Quân khu 7 và Hướng dẫn số 1351/HD-CCT, ngày 08/9/2011 của Cục Chính trị Quân khu 7 về việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của lực lượng vũ trang. Hầu hết các sở, ban, ngành của tỉnh cũng đã ban hành quy chế hoặc văn bản triển khai thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách và 01 cán bộ, công chức theo dõi công tác dân vận.

triển khai công tác dân vận trong thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư phục vụ dự án đầu tư phát triển và tổ chức tập huấn công tác dân vận chính quyền⁽¹⁰⁾ ...

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định 2898-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được triển khai thực hiện nghiêm túc từ tỉnh đến cơ sở; các cấp, các ngành đã cụ thể hóa thành quy chế, chương trình, kế hoạch để thực hiện. Tăng cường tổ chức quán triệt, triển khai, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong nhân dân; đồng thời tổ chức thành các phong trào thi đua, các cuộc vận động và phát động toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng tham gia. Qua đó, tạo sự đồng thuận của nhân dân, của xã hội trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về vị trí, vai trò công tác dân vận trong tình hình mới. Vai trò của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác dân vận rõ nét hơn. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tích cực học tập chuyên môn, nghiệp vụ, tu dưỡng, rèn luyện theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh; sửa đổi lề lối, phong cách làm việc theo hướng gần dân, tôn trọng dân, lắng nghe ý kiến của dân và tận tụy phục vụ nhân dân.

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện

Sau khi triển khai thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 2898-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giao cho Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế trong hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận. Cụ thể:

- Tháng 5/2011, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã có văn bản đề nghị các ngành, địa phương khảo sát, báo cáo việc thực hiện Quy chế ở ngành, địa phương mình⁽¹¹⁾ và tổ chức kiểm tra thực tế tại các địa phương, đơn vị trong đợt kiểm tra công tác dân vận 06 tháng đầu năm 2011; đã có báo cáo kết quả kiểm tra cho Ban Dân vận Trung ương Đảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ngày 22/8/2011, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 13-KH/TU để chỉ đạo kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận, trọng tâm là kiểm tra đôn đốc việc quán triệt và triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã

⁽¹⁰⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh mở lớp bồi dưỡng công tác dân vận cho 450 cán bộ là trường, phó phòng các sở, ngành cấp tỉnh.

⁽¹¹⁾ Theo Công văn số 154-CV/BDVTU của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

thành lập 02 Đoàn kiểm tra trực tiếp tại 10 đơn vị, địa phương, các đơn vị, địa phương còn lại tự kiểm tra, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế công tác dân vận trong các đợt kiểm tra định kỳ, chuyên đề hàng năm. Kết quả kiểm tra đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Dân vận Trung ương Đảng⁽¹²⁾.

- Ngày 21/10/2013, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 89-KH/TU chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức sơ kết 03 năm (2010 - 2013) thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh và đã có báo cáo Ban Dân vận Trung ương Đảng⁽¹³⁾.

II- Kết quả thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định 2898-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Từ khi có Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định 2898-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của cấp ủy về công tác dân vận đã có bước chuyển biến tích cực; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác dân vận chặt chẽ, đồng bộ hơn; trách nhiệm được xác định rõ hơn, cụ thể hơn, hiệu quả công tác dân vận được nâng lên đáng kể.

1. Trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan tham mưu

- Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy các cấp đã triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc các văn bản của Trung ương về công tác dân vận; tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, giải quyết kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra và tạo được những chuyển biến tích cực. Chú trọng lãnh đạo hệ thống chính trị nâng cao hiệu quả hoạt động theo phương châm “*trọng dân, gần dân và có trách nhiệm với dân*”; chỉ đạo hệ thống chính quyền đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giáo dục đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Thực hiện Quy chế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và ban thường vụ các cấp ủy trực thuộc tỉnh đã phân công đồng chí phó bí thư thường trực phụ trách công tác dân vận và khối các cơ quan dân vận của tỉnh, huyện (dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội); phân công đồng chí ủy viên ban thường vụ làm trưởng ban dân vận cấp ủy. Các cơ quan tham mưu của cấp ủy, tổ chức đảng, các chi bộ, đảng bộ cơ sở cũng đã phân công 01 đồng chí lãnh đạo hoặc cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận của địa phương, đơn vị. 100% xã, phường, thị trấn đã phân công đồng chí bí thư, phó bí thư thường trực hoặc

⁽¹²⁾ Báo cáo số 77-BC/TU, ngày 13/12/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁽¹³⁾ Báo cáo số 295-BC/TU, ngày 02/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

ủy viên thường vụ trực đảng kiêm nhiệm trưởng khối dân vận cơ sở; thành lập 549 tổ dân vận/705 thôn, khu phố. Đa số các đồng chí được phân công phụ trách công tác dân vận đã xác định rõ trách nhiệm của mình; chú trọng hơn trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác dân vận và định kỳ tổ chức sinh hoạt, tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân; cố gắng nghiên cứu, cập nhật kiến thức về công tác dân vận...

- Định kỳ hàng quý Thường trực cấp ủy tổ chức giao ban khối Dân vận – Mặt trận, có đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tham dự; mỗi năm, ban thường vụ cấp ủy tổ chức họp đánh giá công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận; qua đó, nắm tình hình, dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kết quả hoạt động của khối Dân vận - Mặt trận, chỉ đạo các cơ quan liên quan giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân, định hướng các nhiệm vụ tiếp theo trong công tác dân vận. Đã quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, nhất là cho ý kiến về việc hỗ trợ kinh phí không thường xuyên để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động, các phong trào và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội.

- Nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, kịp thời của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy đối với công tác dân vận, nhất là đối với tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội của tỉnh; năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận đã ban hành Quy chế số 02-QC/TU về mối quan hệ giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Từ đó đến nay, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã giữ mối liên hệ khá chặt chẽ (*thông qua hội ý, giao ban, trao đổi văn bản, báo cáo...*) trong công tác nắm tình hình, trao đổi, tổng hợp, xử lý các thông tin, báo cáo; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận; phản ánh, đề xuất Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các ban, ngành chức năng, các địa phương chỉ đạo xử lý, giải quyết nhiều vấn đề, vụ việc bức xúc, nổi cộm, phát sinh trong nhân dân, qua đó góp phần ổn định sản xuất, đời sống của các tầng lớp nhân dân ở địa phương. Đặc biệt, từ sau khi có Quy chế phối hợp trong hoạt động, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã phối hợp nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành một số chủ trương mới để lãnh đạo chỉ đạo hệ thống chính trị triển khai thực hiện, qua đó góp phần xây dựng, củng cố, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ của hệ thống dân vận; đẩy mạnh và phát huy hiệu quả công tác dân vận tại địa phương trong tình hình mới⁽¹⁴⁾. Theo đó, đầu

⁽¹⁴⁾ Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 17/01/2007 về công tác xây dựng và phát triển lực lượng cốt cán chính trị trong tình hình mới; Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 29/12/2008 về tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị

năm 2015, Ban Dân vận Tỉnh ủy cũng đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt Khối dân vận cấp tỉnh để đánh giá mối quan hệ phối hợp và kết quả công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thời gian qua; bàn, thống nhất về thực hiện mối quan hệ phối hợp và nội dung, giải pháp tập trung thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian đến.

2. Trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước

2.1- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp

**** Hội đồng nhân dân các cấp***

- Trên cơ sở Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân và Quy chế về công tác dân vận của Hội đồng nhân dân và Quy trình chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2011 - 2016; trước khi tổ chức họp định kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đều thông báo công khai đến cử tri trên các phương tiện thông tin đại chúng ít nhất 05 ngày về chương trình, nội dung của kỳ họp; các phiên khai mạc, phiên thảo luận về tình hình kinh tế - xã hội, chất vấn và trả lời chất vấn, phiên bế mạc kỳ họp đều được truyền hình trực tiếp để cử tri ở địa phương theo dõi, giám sát. Sau các kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan đăng tải toàn văn các nghị quyết đã ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên công báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh để các tầng lớp nhân dân biết; đồng thời báo cáo với cử tri trước và sau kỳ họp⁽¹⁵⁾.

Hàng năm, trên cơ sở các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chính sách, pháp luật của Nhà nước, Hội đồng nhân dân các cấp đã cụ thể hóa và ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong tỉnh⁽¹⁶⁾. Ngoài ra, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

trong tình hình mới; Quyết định số 2720-QĐ/TU, ngày 11/12/2009 ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khối vận toàn tỉnh, giai đoạn 2010 – 2015”; Quyết định số 07-QĐ/TU, ngày 21/10/2010 về Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn đến năm 2015”; Quy định số 312-QĐ/TU, ngày 10/6/2011 về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan thuộc Khối Dân vận các cấp (tỉnh, huyện, xã); Chỉ thị số 44-CT/TU về lãnh đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Ban Dân vận Tỉnh ủy cũng đã ban hành Quyết định số 119-QĐ/BDVTU, ngày 30/7/2010 triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động Khối dân vận cơ sở giai đoạn 2010 - 2015”.

⁽¹⁵⁾ Từ đầu nhiệm kỳ đến cuối năm 2014, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 1.525 cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp với 89.028 cử tri tham dự; ghi nhận 12.047 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong 6 tháng cuối năm 2014, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 14 cuộc tiếp xúc cử tri chuyên đề, với 1.234 cử tri tham dự.

⁽¹⁶⁾ Từ năm 2011 đến nay, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 101 nghị quyết; trong đó, có nhiều nghị quyết chuyên đề phản ánh được nhu cầu thực tế ở địa phương được nhân dân quan tâm như: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; quy hoạch phát triển giáo dục, y tế, giao thông nông thôn; quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển du lịch...

chọn một số nội dung trong dự thảo các nghị quyết để tham vấn ý kiến nhân dân; qua đó, lắng nghe, tiếp thu, chỉnh sửa nhằm bảo đảm nghị quyết ban hành phù hợp với nguyện vọng, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Tổ chức giám sát một số nghị quyết đã ban hành, qua đó đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung nghị quyết cho phù hợp với điều kiện thực tế địa phương hoặc yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện nghị quyết⁽¹⁷⁾. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh mời Ban Dân vận Tỉnh ủy tham dự các cuộc họp bàn, quyết định các chế độ, chính sách, dự án liên quan đến quyền, lợi ích và nghĩa vụ của nhân dân.

** Ủy ban nhân dân các cấp*

Để cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương⁽¹⁸⁾. Chỉ đạo, phối hợp tổ chức thành công việc bầu cử trực tiếp Trưởng và Phó Trưởng thôn, khu phố nhiệm kỳ 2011 - 2014 và nhiệm kỳ 2014 - 2016. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quyết định số 945/QĐ-TTg, ngày 20/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phân công các bộ, ngành, địa phương thực hiện Nghị quyết số 57/2010/QH12 của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến tổ chức, công dân và doanh nghiệp; đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, một cửa hiện đại gắn với ứng dụng công nghệ thông tin nhằm công khai, minh bạch các thủ tục hành chính và giải quyết kịp thời công việc cho tổ chức và công dân, được nhân dân đồng tình⁽¹⁹⁾.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị nâng cao năng lực, trách nhiệm quản lý Nhà nước, tăng cường giáo dục đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ, công khai hóa, nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần phục vụ nhân dân, kiên

⁽¹⁷⁾ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 07 đợt tham vấn ý kiến nhân dân về 04 nội dung nghị quyết chuẩn bị ban hành (Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2011-2015; Chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; Chính sách hỗ trợ giá giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2015; Kiên cố hóa kênh mương nội đồng các xã xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2015-2020). Tổ chức giám sát 03 nội dung nghị quyết đã ban hành (Chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011-2015; về phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015; về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020).

⁽¹⁸⁾ Như: Công văn số 2167/UBND-SNV, ngày 13/5/2011 về việc chỉ đạo công tác dân vận chính quyền; Công văn số 181/UBND-SNV, ngày 17/9/2012 về công tác xây dựng và phát triển cốt cán chính trị trong tình hình mới; Kế hoạch số 1137/KH-UBND, ngày 03/4/2013 về bồi dưỡng công tác dân vận cho đội ngũ công chức cấp tỉnh năm 2012; Công văn số 4102/UBND-TH, ngày 10/10/2013 về triển khai công tác dân vận trong đền bù, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư phục vụ các dự án đầu tư phát triển; Quyết định số 2765/QĐ-UBND, ngày 05/11/2013 về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

⁽¹⁹⁾ Đến nay, toàn tỉnh có 19/19 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, 04 cơ quan ngành dọc Công an, Kho bạc, Cục thuế, Bảo hiểm xã hội) và 02 DNNN; 10/10 huyện, thị xã, thành phố và 127/127 xã, phường, thị trấn đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

quyết chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí; từ đó đã không ngừng tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2.2- Các sở, ban, ngành chức năng cấp tỉnh, huyện

Các sở, ban, ngành chức năng của tỉnh, huyện đã chủ động hơn trong công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền cụ thể hóa các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng năm. Trong đó, đã chú trọng và quan tâm triển khai thực hiện tốt các nội dung liên quan đến công tác dân vận; các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; các chính sách về y tế, giáo dục, giảm nghèo, an sinh xã hội; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thường xuyên giáo dục cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật; phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân; tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết có hiệu quả các vấn đề, vụ việc nổi cộm, phức tạp, phát sinh trong nhân dân, nhất là trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Một số ban, ngành đã ký kết Chương trình phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy như: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Y tế, Ban Dân tộc tỉnh, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Bình Thuận.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện theo chức năng, thẩm quyền, nhất là trong các lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, xây dựng⁽²⁰⁾; đã tổ chức 410 đợt tuyên truyền, phổ biến cho 73.321 lượt cán bộ, công chức, viên chức nội dung các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; mở 24 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác, kỹ năng xử lý tình huống cho 3.045 lượt cán bộ, công chức cấp xã.

2.3- Các cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang cấp tỉnh, huyện

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới, các cơ quan tư pháp tỉnh, huyện đã phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Theo đó, đã chỉ đạo các cấp linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành gắn với công tác dân vận; thông qua hoạt động điều tra, công tố, xét xử và thi hành án để tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành Hiến pháp và pháp luật; thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp theo đúng tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW, ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị. Qua đó, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp trong đấu tranh với các loại tội phạm như khởi tố, truy tố

⁽²⁰⁾ Từ năm 2011 đến năm 2014, toàn tỉnh tiếp nhận 8.802 vụ khiếu tố; trong đó: thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính 4.531 vụ, đã giải quyết 3.937 vụ (khiếu nại 3.249 vụ; tố cáo 688 vụ), đạt 86,89%; ngoài ra còn giải quyết 7.247 đơn kiến nghị, phản ánh và 1.682 vụ tranh chấp. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã khôi phục quyền lợi hợp pháp cho công dân 9.548,84 triệu đồng; 20,07 ha đất các loại; thu hồi cho Nhà nước 750 triệu đồng, 11,42 ha đất nông nghiệp.

đúng người, đúng tội; nâng cao chất lượng tranh tụng; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù và thi hành án đảm bảo đúng quy định của pháp luật, quyền và lợi ích của bị can, bị cáo, giám sát; thực hiện đúng trách nhiệm bồi thường đối với người bị oan.

Các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang các cấp phối hợp chặt chẽ với ban, ngành, đoàn thể trong công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương; đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng - an ninh và nhiệm vụ chính trị của địa phương; chú trọng tuyên truyền để nhân dân nhận thức đúng đắn về âm mưu chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, cảnh giác trước những thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền nhằm kích động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước⁽²¹⁾. Làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường chỉ đạo và tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng⁽²²⁾. Lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai cho cán bộ, chiến sỹ tham gia có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, các chương trình phát triển kinh tế, an sinh xã hội, giúp dân giảm nghèo, phòng chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh⁽²³⁾.

3. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội, Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội đã phối hợp rà soát sửa đổi, bổ sung các Quy chế phối hợp với hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân

⁽²¹⁾ Từ năm 2010 đến nay: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã phổ biến rộng rãi các văn bản pháp luật về lĩnh vực quốc phòng - an ninh trên các phương tiện thông tin đại chúng (280 giờ); xuất bản 4.000 cuốn bản tin, tổ chức hàng trăm buổi tuyên truyền cho hơn 150.000 lượt đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; thành lập 153 Tổ công tác dân vận tại 16 đơn vị trực thuộc, 10/10 huyện, thị xã, thành phố và 127/127 xã, phường, thị trấn; bồi dưỡng công tác dân vận cho 1.068 lượt cán bộ, chiến sỹ. *Công an tỉnh*: tăng cường phối hợp tuyên truyền về phòng chống tội phạm; phát 70.000 tờ rơi tuyên truyền và tổ chức thi tìm hiểu pháp luật về phòng chống ma túy tại 35 xã, phường, thị trấn; 35 hội nghị tuyên truyền phòng chống ma túy, mại dâm tại 21 xã điểm xây dựng nông thôn mới và các xã trọng điểm về ANTT; phối hợp xây dựng, duy trì hoạt động có hiệu quả 36 loại mô hình "tự phòng, tự quản về ANTT" ở cơ sở.

⁽²²⁾ *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*: đã tổ chức bồi dưỡng kiến thức QPAN cho 104.279 người, thuộc các đối tượng (đối tượng 2: 114; đối tượng 3: 560; đối tượng 4: 2.810; đối tượng 5: 3.244 gồm doanh nghiệp, chức sắc, chức việc, già làng, trưởng bản, học sinh, sinh viên. *Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh*: huấn luyện 1.155 dân quân tự vệ biên.

⁽²³⁾ *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*: đã giúp dân 52.947 lượt ngày công; làm mới, sửa chữa hơn 155km đường giao thông, 169km kênh mương; xây dựng 20 "Nhà tình nghĩa", 03 "Nhà đồng đội" và sửa chữa 37 nhà cho người nghèo, neo đơn; phụng dưỡng 16 đối tượng chính sách với 300.000/tháng/người; chi trả chế độ cho 16.809 thuộc các đối tượng chính sách. *Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh*: góp 3.348 ngày công và 237,84 triệu đồng để xây dựng 75 căn nhà "Đại đoàn kết" và 02 công trình dân sinh, 05 nhà tình nghĩa; xây dựng 401 "Tổ thuyền đoàn kết khai thác hải sản trên biển"; huấn luyện 1.155 dân quân tự vệ biên. *Công an toàn tỉnh*: vận động 100% CBCS tham gia đóng góp các loại quỹ do ngành, địa phương phát động; tặng 6.538 suất quà/1,4 tỷ đồng; xây 29 nhà "Mái ấm tình thương"; xây mới 01 cầu giao thông/749,5 triệu đồng; phối hợp khám, cấp thuốc cho 1.637 lượt người già, trẻ em; duy trì đỡ đầu 12 trẻ em và người già neo đơn...

và các ban, ngành cùng cấp; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được cấp ủy giao hàng năm; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước⁽²⁴⁾ và các phong trào, cuộc vận động⁽²⁵⁾; tăng cường nắm tình hình, tham mưu, đề xuất cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết những vướng mắc, bức xúc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; phối hợp tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của cấp ủy đảng về công tác dân vận.

Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI); Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu ban hành các văn bản để thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Thuận⁽²⁶⁾. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội đã ban hành và tiến hành kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của tổ chức mình trong năm 2015. Trong 6 tháng đầu năm 2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập 02 Đoàn giám sát trực tiếp tại 08 địa phương, đơn vị; chỉ đạo các ngành, địa phương còn lại tự giám sát, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội còn tích cực phối hợp vận động nhân dân đóng góp, tham gia xây dựng các công trình phúc lợi công cộng, xây dựng nông thôn mới, làm đường giao thông nông thôn, thủy lợi ở địa bàn dân cư theo phương châm "*Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*" đã được đông đảo nhân dân đồng tình ủng hộ.

III- Đánh giá chung, nguyên nhân và một số kinh nghiệm

1. Đánh giá chung

1.1- Kết quả đạt được: Qua 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) và Quyết định số 2898-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên về vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới được nâng lên rõ rệt. Các nội dung, nhiệm vụ quy định trong Quy chế công tác dân vận của hệ thống

⁽²⁴⁾ Như: tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XI và Nghị quyết các Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận; các Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội; tham gia góp ý vào các dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Hòa giải cơ sở, Luật Hôn nhân gia đình, Luật việc làm, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Luật Dân sự (sửa đổi), Luật Hình sự (sửa đổi), Luật Bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân...

⁽²⁵⁾ Như: phong trào "Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa", "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; các cuộc vận động "Tiếp bước cho em đến trường", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; tham gia đóng góp các Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa", "Vi Người nghèo", các hoạt động xã hội nhân đạo từ thiện như thăm, tặng quà các đối tượng chính sách, người nghèo...

⁽²⁶⁾ Quy định số 1415-QĐ/TU, ngày 19/8/2014 về trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân; Hướng dẫn số 08-HD/TU, ngày 19/8/2014 về thực hiện một số nội dung trong Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Hướng dẫn số 11-HD/TU, ngày 09/12/2014 về đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân.

chính trị đã được các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và các chương trình, quy chế phối hợp hoạt động giữa các ngành; vai trò lãnh đạo của cấp ủy, công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác dân vận rõ nét hơn; các ngành, các cấp ngày càng chú trọng tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện khá đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của cấp ủy về công tác dân vận; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nỗ lực nhiều hơn về tinh thần, trách nhiệm, tác phong làm việc và thái độ phục vụ nhân dân... qua đó tạo sự chuyển biến trong cả hệ thống chính trị đối với việc thực hiện công tác dân vận đạt kết quả tốt.

*** Nguyên nhân kết quả đạt được:**

- Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy; điều hành, tổ chức thực hiện chặt chẽ của chính quyền và phối hợp đồng bộ của các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác dân vận.

- Các cấp, các ngành, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị xác định rõ trách nhiệm trong công tác dân vận, gắn việc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị với đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

- Từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu thấy rõ hơn trách nhiệm của mình và nỗ lực thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và phục vụ nhân dân tốt hơn.

1.2. Hạn chế

- Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy chế ở một số địa phương, đơn vị chưa đúng mức; thiếu sự gắn kết giữa việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với công tác dân vận.

- Việc cụ thể hóa các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy một số nơi chưa kịp thời, còn lúng túng, sao chép văn bản của cấp trên, không phù với đặc điểm thực tế của ngành, địa phương.

- Sự phối hợp giữa các tổ chức, cơ quan, ban, ngành trong thực hiện công tác dân vận có nơi, có việc chưa chặt chẽ, nhất là trong việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, phối hợp xử lý, giải quyết vụ việc có liên quan đến công tác dân vận.

*** Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế:**

- Sự kiểm tra, đôn đốc của một số cấp ủy, chính quyền về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị chưa thường xuyên, đúng mức; từ đó lúng túng trong chỉ đạo thực hiện công tác dân vận.

- Sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội với chính quyền và các ban, ngành có lúc, có việc chưa thật chặt chẽ, đồng bộ; việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến ở một số nơi còn

hạn chế.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức về công tác dân vận chưa thật sâu sắc; năng lực tham mưu triển khai các chủ trương, chính sách còn những hạn chế.

- Cơ sở vật chất, điều kiện phương tiện, kinh phí hoạt động của các tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội còn khó khăn.

2. Một số kinh nghiệm

- *Một là*, các cấp, các ngành và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cần phải quán triệt sâu sắc các quan điểm, phương châm, phương pháp dân vận của Đảng và tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh; phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách, theo dõi công tác dân vận; gắn công tác dân vận với xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- *Hai là*, phải có sự lãnh đạo sâu sát, xuyên suốt của cấp ủy đảng, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của các tổ chức trong hệ thống chính trị; đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước gắn với tuyên truyền, vận động đông đảo các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quan tâm chăm lo đời sống, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất chính đáng của nhân dân.

- *Ba là*, phải nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận gắn với sửa đổi lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ; từng đảng viên, công chức, viên chức phải thật sự gương mẫu về phong cách, phẩm chất đạo đức, đi đầu trong mọi phong trào để nhân dân tin tưởng, noi theo.

- *Bốn là*, phải cụ thể hóa các nội dung Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị phù hợp với đặc điểm, điều kiện của ngành, địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở các cấp, các ngành.

- *Năm là*, phát huy tốt vai trò của Ban Dân vận các cấp trong tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện Quy chế; định kỳ tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ của các cơ quan, tổ chức tham mưu về công tác dân vận.

Phần thứ ba

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I- Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

1. Dự báo tình hình tác động đến công tác dân vận

Trong thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức

tạp, khó lường, nhất là tranh chấp lãnh hải, chủ quyền biển, đảo giữa các quốc gia tiềm ẩn những thách thức nghiêm trọng ảnh hưởng đến an ninh quốc gia. Các thế lực thù địch vẫn tìm cách chống phá Đảng và Nhà nước ta nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết nội bộ, tác động vào lòng tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền. Các vấn đề về phân hóa giàu nghèo; tình trạng tham nhũng, lãng phí; tội phạm, tệ nạn xã hội; biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, thiên tai, dịch bệnh... tác động lớn đến tâm trạng, sản xuất, đời sống của nhân dân và đặt ra những vấn đề mới, thách thức đối với công tác dân vận.

2. Phương hướng

Tiếp tục quán triệt sâu, tuyên truyền rộng nâng cao ý thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành và đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận. Phát huy mạnh mẽ vai trò của các cơ quan Nhà nước trong công tác dân vận; giải quyết kịp thời, có hiệu quả những khó khăn, bức xúc, nguyện vọng chính đáng nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị của địa phương trong sạch, vững mạnh.

3. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

3.1- Tiếp tục đẩy mạnh học tập, quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về quan điểm của Đảng, tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận. Theo đó, các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể trong tỉnh tiến hành rà soát các nhiệm vụ được giao trong Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận và các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 20-NQ/TU, ngày 07/8/2013 của Tỉnh ủy (khóa XII) để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện thật tốt.

3.2- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và sự phối hợp của các tổ chức trong hệ thống chính trị trong thực hiện công tác dân vận. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng; sự quản lý, điều hành của Nhà nước; nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội thực sự hướng mạnh về cơ sở để chăm lo thiết thực cho đời sống nhân dân; tạo điều kiện để nhân dân phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của công tác dân vận. Tập trung sức để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó phải phát huy vai trò chủ thể của người dân, của cộng đồng dân cư để thực hiện và đảm bảo thực hiện tốt quy chế

dân chủ.

3.3- Tiếp tục giáo dục nâng cao trách nhiệm của đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác dân vận trong tình hình mới; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tổ chức đối thoại, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn và nhu cầu hợp pháp, chính đáng của nhân dân nhằm hạn chế thấp nhất việc khiếu nại, khiếu kiện và tranh chấp trong nhân dân.

3.4- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 1415-QĐ/TU, ngày 19/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân; Hướng dẫn số 08-HD/TU, ngày 19/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện một số nội dung trong Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

3.5- Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Chỉ thị số 27-CT/TU về việc nâng cao trách nhiệm và chấn chỉnh tác phong, giờ giấc làm việc, ý thức chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, Chỉ thị số 30-CT/TU về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sinh hoạt, công tác; Chỉ thị số 40-CT/TU về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhất là trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên.

3.6- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất; duy trì nền nếp chế độ giao ban; tăng cường kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm túc phê bình những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong công tác dân vận.

3.7- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận. Ban Dân vận các cấp định kỳ tham mưu ban thường vụ cấp ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ở ngành, địa phương mình.

3.8- Ban Dân vận Tỉnh ủy nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

II- Kiến nghị, đề xuất

Ban Dân vận Trung ương kiến nghị với Chính phủ có văn bản chỉ đạo việc thực hiện Quy chế trong hệ thống các cơ quan Nhà nước; xem xét bổ sung 01 cán bộ không chuyên trách ở cấp xã để làm công tác tham mưu, theo dõi công tác dân vận ở cơ sở; có chế độ, chính sách để động viên đội ngũ cán bộ làm

công tác dân vận ở thôn, khu phố./-

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương Đảng + T78;
- Vụ III – Văn phòng Trung ương Đảng;
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh,
Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng